

TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

Ts. Trần Thị Thanh Tú
Th.s Nguyễn Thị Minh Huệ

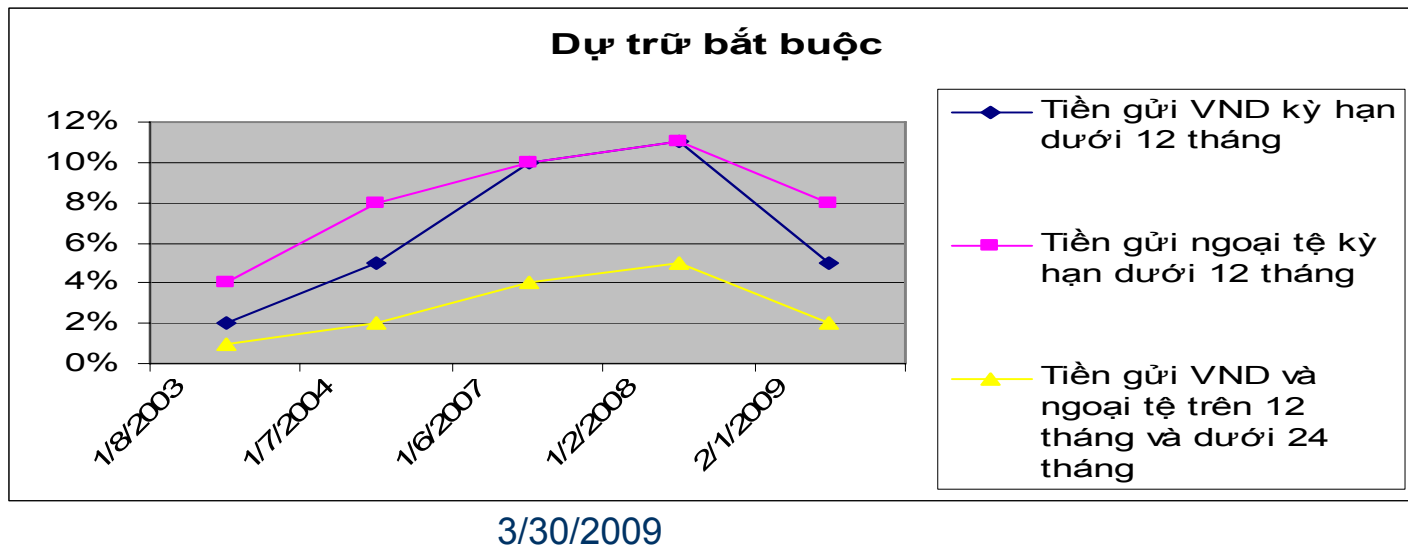
Giảng viên, Khoa Ngân hàng – Tài chính, NEU
Nghiên cứu viên, VDF

Nội dung chính

- Tóm tắt diễn biến chính sách tiền tệ (CSTT) giai đoạn 2008 – đầu 2009
- Những phát hiện chính: tác động của CSTT thắt chặt và nới lỏng đến hoạt động của các NHTM ở Việt nam
- Kết luận & khuyến nghị

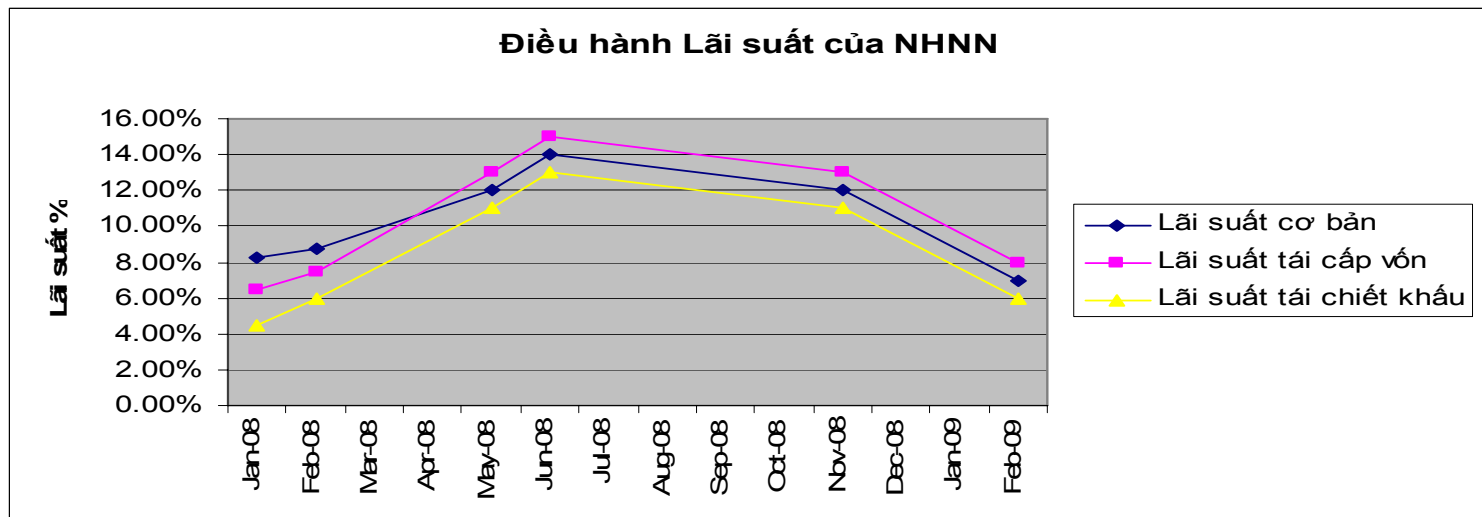
Diễn biến chính sách tiền tệ giai đoạn 2008- đầu 2009 (1)

- Chính sách tiền tệ thay đổi quá nhanh trong một thời gian quá ngắn
- Dự trữ bắt buộc cho tiền gửi các kỳ hạn tăng mạnh (2/2008) ngược lại giảm mạnh trong giai đoạn nới lỏng (1/2009)



Diễn biến chính sách tiền tệ giai đoạn 2008- đầu 2009 (2)

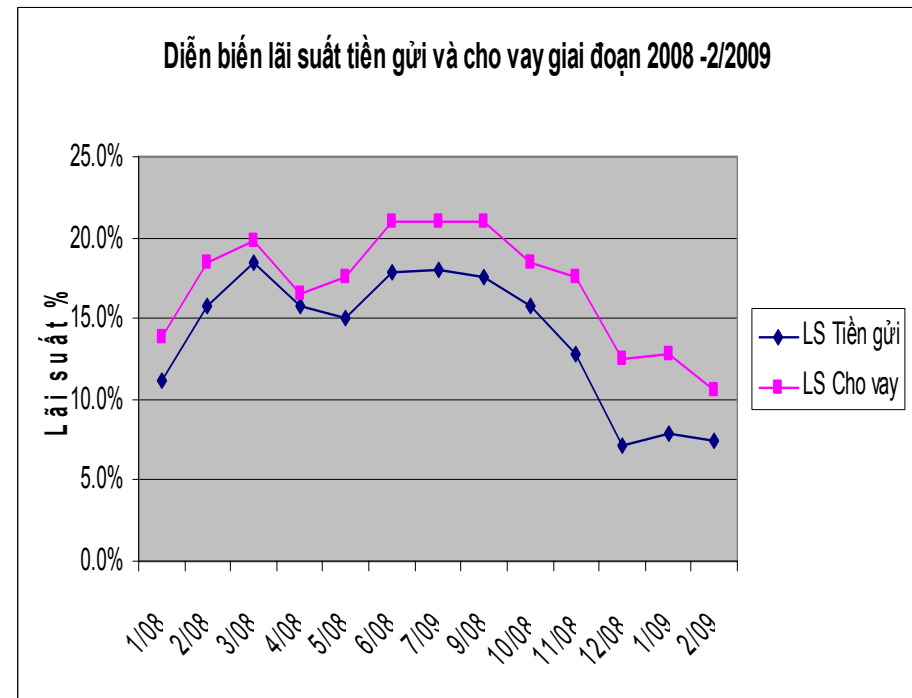
- Lãi suất cơ bản, lãi suất chiết khấu và tái cấp vốn tăng mạnh trong giai đoạn thắt chặt (8% -> 14% từ tháng 1-6/2008) => hạn chế tăng trưởng tín dụng của NH
- Trong giai đoạn nới lỏng, có xu hướng giảm dần nhưng tốc độ giảm mạnh hơn tốc độ tăng trong giai đoạn thắt chặt (14% -> 6.5% từ tháng 9/2008 đến 2/2009)



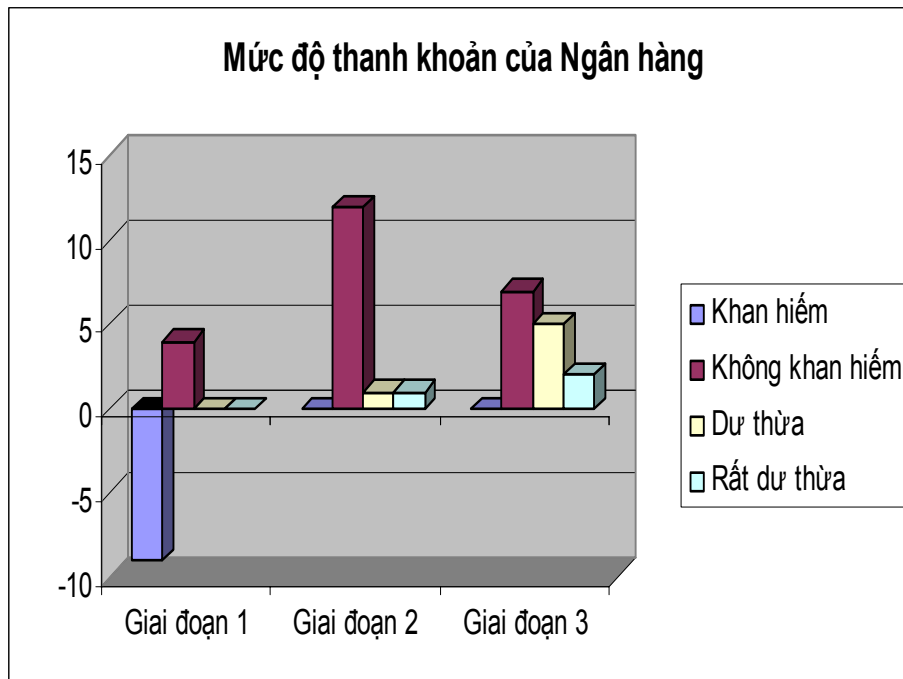
3/30/2009

Tác động của CSTT đến huy động vốn của NHTM – Lãi suất

- Giai đoạn thắt chặt:
 - Cuộc đua lãi suất để duy trì thanh khoản
 - ⇒ Chi phí huy động tăng cao
 - ⇒ Kéo theo lãi suất cho vay tăng, DN là người gánh chịu
 - ⇒ Tiềm ẩn rủi ro lãi suất
- Giai đoạn nới lỏng:
 - Lãi suất giảm mạnh
 - ⇒ Rủi ro lãi suất thành hiện thực

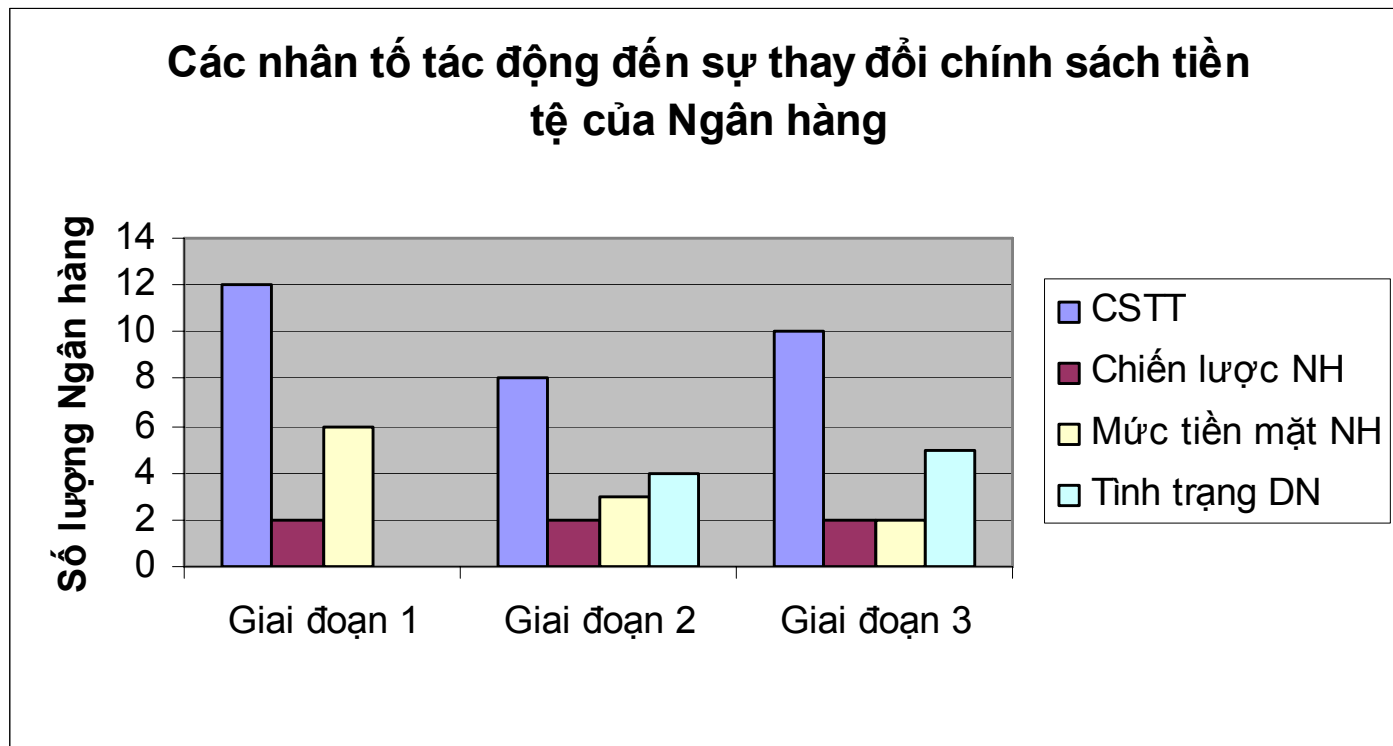


Tác động của CSTT đến huy động vốn của NHTM – thanh khoản



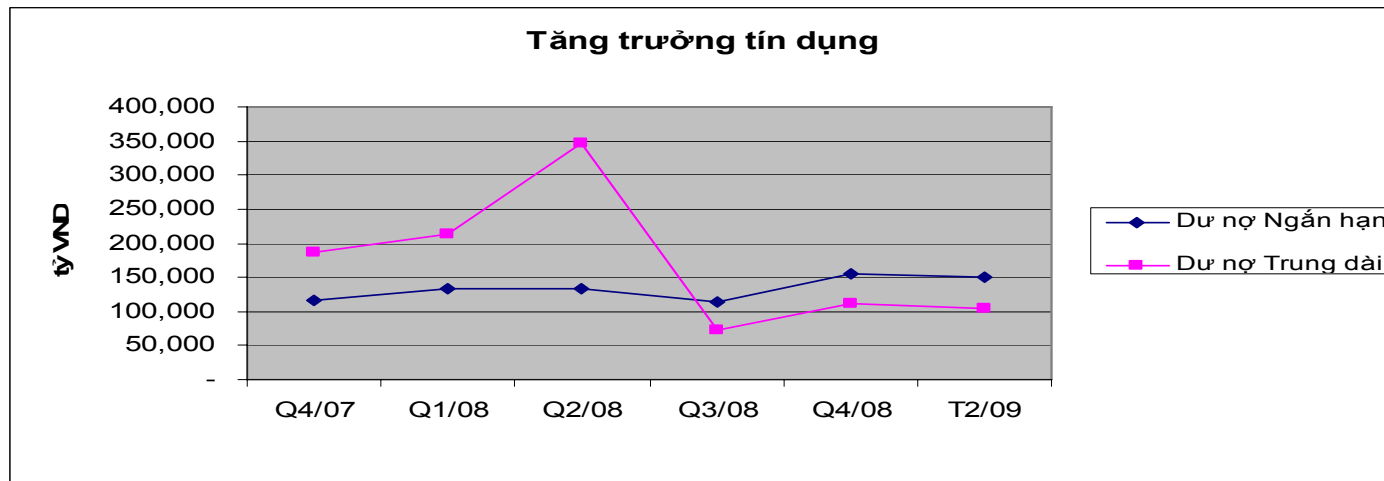
- Giai đoạn thắt chặt:
 - Tính thanh khoản của các NHTM bị sụt giảm mạnh, đặc biệt là các NH qui mô nhỏ
 - **Nghịch cảnh:** NH lớn thu lợi từ cho vay trên thị trường liên ngân hàng, NH nhỏ “ngậm ngùi” chấp nhận lãi suất cho vay qua đêm quá cao (hơn 40%/năm) để duy trì thanh khoản
- Giai đoạn nới lỏng:
 - Các NH chuyển từ trạng thái thiếu hụt sang dư thừa thanh khoản
 - => Ứ đọng vốn, không cho vay được

Tác động của CSTT đến hoạt động cho vay đối với DN (1)

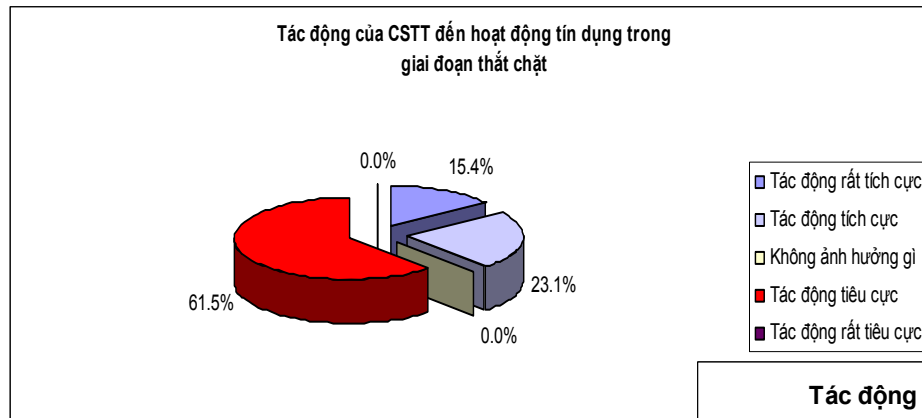


Tác động của CSTT đến hoạt động cho vay đối với DN (2)

- Giai đoạn thắt chặt: tốc độ tăng trưởng dư nợ có giảm so với 2007, nhưng vẫn tăng, (TB đạt gần 19%),
- Giai đoạn nới lỏng: dư nợ trung dài hạn sụt giảm mạnh, dư nợ ngắn hạn tăng mạnh hơn dư nợ trung dài hạn
- Tuy nhiên, **lãi suất không phải là yếu tố quyết định hoàn toàn đến sự thay đổi của cầu tín dụng**

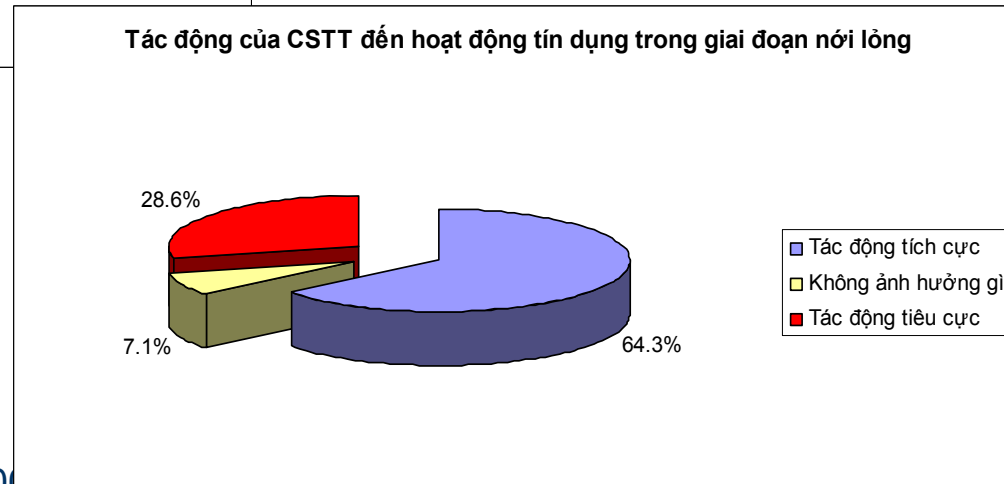


Tác động của CSTT đến hoạt động cho vay đối với DN (3)



- Tăng chất lượng tín dụng
 - Sàng lọc KH tốt
- nhưng, làm giảm***
- Cơ hội cho vay tốt do thiếu vốn

- Hỗ trợ gia tăng dư nợ, ***nhưng gia tăng:***
- Rủi ro lãi suất
- Rủi ro thanh khoản (ứ đọng vốn)



Tác động của CSTT đến hoạt động cho vay đối với DN (4)

● Thay đổi chính sách khách hàng:

– **Thắt chặt:**

- Lựa chọn kỹ những KH có tình hình tài chính tốt, dự án khả thi,
- Tập trung vào nhóm KH truyền thống,
- SOE là nhóm KH có nhu cầu vay vốn nhiều nhất và được chấp nhận cấp tín dụng nhiều nhất

– **Nới lỏng:**

- Triển khai gói cho vay HTLS, tập trung vào cho vay kinh doanh thương mại, vòng quay vốn ngắn, Hà nội: giải ngân được 7531 tỷ, toàn quốc 144.000 tỷ (3/2009)
- SME là nhóm KH có nhu cầu vay vốn nhiều nhất và được chấp nhận cấp tín dụng nhiều nhất

Tác động của CSTT đến hoạt động cho vay đối với DN (5)

- **Chính sách cho vay HTLS, những khó khăn bộc lộ:**
 - Lựa chọn đúng đối tượng cho vay (theo ngành nghề)
 - Cơ chế HTLS (cấp bù lãi suất, thời gian quá ngắn)
 - Đảo nợ không tránh khỏi???
 - Rủi ro đạo đức
 - Tín dụng phi chính thức phát triển
- => Ai là người thực sự được hỗ trợ???

Tác động của CSTT đến lợi nhuận của NHTM

- Lợi nhuận của NH vẫn rất cao! Một số NH công bố lợi nhuận rất cao, tốc độ tăng trưởng cao hơn 2007
- Vậy, ai là người thực sự gánh chịu rủi ro???



Kết luận và khuyến nghị (1)

Tác động của CSTT đến hoạt động của các NHTM

- **Tích cực:** góp phần nâng cao chất lượng tín dụng
 - **Tiêu cực:** gia tăng rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất, rủi ro đạo đức
- ⇒ Chính NH phải là người chủ động trong mọi tình thế
- ⇒ Các giải pháp của Chính phủ cần được cân nhắc cả những tác động tích cực và tiêu cực, định tính và định lượng để giúp NH có thể chủ động hơn trong quản lý NH.

Kết luận & khuyến nghị (2)

- Các chính sách hỗ trợ của nhà nước chưa thực sự phát huy tác dụng đến mọi loại hình doanh nghiệp (HTLS, cắt giảm VAT)
- => Chính phủ cần xem xét các giải pháp khác như: xúc tiến thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh cho DN, bên cạnh các giải pháp mang tính “bao cấp”
- => Các giải pháp cần dung hòa được lợi ích của các bên liên quan, tránh tình trạng “trăm dâu đổ đầu tằm”

Xin trân trọng cảm ơn